

Chữ điểm 4: EM VÀ GIA ĐÌNH

BÀI 8: NGƯỜI THÂN TRONG NHÀ EM

I. MỤC TIÊU Giúp HS:

1. Giới thiệu được những người thân trong gia đình em.
2. Kể, hỏi – đáp về một số hoạt động của em và người thân ở nhà. Nghe hiểu lời kể về hoạt động của người thân ở nhà.
3. Dùng được mẫu câu giới thiệu người, mẫu câu hỏi về hoạt động của người thân ở nhà. Ví dụ: – Đây là mẹ em. Mẹ đang phơi quần áo. – Em quét nhà.
4. Đọc chữ e, ê, dấu nặng và từ ngữ có chữ e, ê, dấu nặng. Đọc to – nghe chung bài đọc trong sách khổ to. Trả lời câu hỏi về hoạt động có hình minh họa trong bài đọc.
5. Tô chữ e, ê, dấu nặng và tô từ ngữ có chữ e, ê. Vận dụng vẽ và tô màu để hoàn thiện bức tranh.
6. Tập báo cáo kết quả việc làm của cá nhân, nhóm. Làm quen với kỹ năng chuẩn bị đồ dùng học tập trước khi đến lớp.

II. CHUẨN BỊ ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Bộ thẻ chữ và thẻ từ: e, ê, dấu nặng, e, bé, bẻ, dẻ, bẻ và những thẻ từ đã học ở Bài 7.
2. Hình ảnh một số hoạt động của người trong nhà: bà nấu cơm, ông cho bò ăn, mẹ phơi quần áo, cha trồng cây, em gái quét nhà.
3. Sách khổ to *Bé Mon tập vẽ*.
4. Vở *Em tập tô* – Bài 8.
5. Bút chì đen, bút chì màu, cục tẩy, bút mực, thước kẻ, bảng, phấn viết bảng,... Ảnh hoặc tranh vẽ một gia đình của đồng bào miền núi có ông, bà, cha, mẹ và các con. Tranh nhỏ: cha trồng cây, mẹ phơi quần áo, bà nấu cơm, ông cho bò ăn, bạn gái quét nhà. 4 lá thăm là hình ảnh để HS bắt và tham gia trò chơi kể việc của người thân: hình cha, hình mẹ, hình ông, hình bà.
6. Băng cát sét hoặc clip bài hát Em là bông hồng nhỏ (Trịnh Công Sơn), clip có hình ông kể chuyện cho cháu nghe.
7. Một số đồ dùng nhỏ làm phần thưởng cho HS trong một số hoạt động (hoa giấy màu, bút chì, viên phấn màu, kẹo bọc giấy,...).

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

TIẾT 1

A. KHỞI ĐỘNG, KẾT NỐI HĐ 1: Nghe hát bài *Em là bông hồng nhỏ* – GV chào từng HS khi đón mỗi em vào lớp. – GV yêu cầu HS nói lời chào GV: Em chào cô ạ! – HS vào lớp, cùng đứng lên chào GV: Chúng em chào cô ạ! – HS hát bài hát đã học ở bài 7 theo bắt nhịp của GV. – GV giới thiệu cho HS bài hát mới: bài hát *Em là bông hồng nhỏ* của nhạc sĩ Trịnh Công Sơn: mở clip cho HS nghe lần 1; mở clip cho HS nghe lần 2 và hát theo, mở lần 3 cho HS hát theo và vỗ tay.

B. KHÁM PHÁ, LUYỆN TẬP HĐ 2: Nói theo mẫu câu giới thiệu người trong gia đình, từ ngữ chỉ người thân – GV chỉ vào tranh vẽ gia đình và nói: Đây là gia đình bạn Mỹ. – GV chỉ vào tranh vẽ gia đình và giới thiệu từng người trong tranh bằng từng câu. Sau mỗi câu, GV dừng lại, mời 2 – 3 HS chỉ vào tranh và nhắc lại 3 lần: *Đây là ông. / Đây là bà. / Đây là cha. / Đây là mẹ. / Đây là anh. / Đây là bạn Mỹ.*

HĐ 3: Nói theo mẫu câu kể việc của người trong gia đình, từ ngữ chỉ việc nhà GV giơ từng tranh nhỏ và kể hoạt động của từng người trong tranh. Sau mỗi câu, GV dừng

lại, mời 2 – 3 HS chỉ vào tranh và nhắc lại 3 lần: *Ông cho bò ăn./ Bà nấu cơm./ Cha trồng cây./ Mẹ phơi quần áo./ Mỹ quét nhà.*

C. VẬN DỤNG, TRẢI NGHIỆM HĐ 4: Thi giới thiệu về gia đình theo tranh giữa các nhóm Mỗi nhóm lên cùng lúc, sau đó mỗi HS chỉ vào một người trong tranh và nói câu giới thiệu người đó. GV thưởng cho những nhóm có kết quả tốt.

HĐ 5: Chơi trò chơi Ai làm gì? – GV gắn các tranh nhỏ vẽ từng người làm việc lên bảng lớp. – GV úp các lá thăm có hình ông, bà, cha, mẹ, bạn gái. – Từng HS lên nhặt lá thăm, lật lên nghe GV hỏi và trả lời câu hỏi của GV. Ví dụ: HS nhặt lá thăm có hình mẹ, nghe GV hỏi: *Mẹ làm gì?*. Sau đó HS nhìn tranh nhỏ gắn hình mẹ phơi quần áo trên bảng và nói: *Mẹ phơi quần áo.*

TIẾT 2

A. KHỞI ĐỘNG, KẾT NỐI HĐ 6: Đọc thơ – HS xem hình GV chiếu clip ông kể chuyện cho cháu nghe và nghe GV đọc bài thơ (tùy chọn) về ông. – Nghe GV đọc từng câu thơ và đọc đồng thanh theo.

B. KHÁM PHÁ, LUYỆN TẬP HĐ 7: Đọc to – nghe chung – GV ổn định chỗ ngồi cho HS (các em HS ngồi đối diện với cô giáo, gần cô giáo để việc quan sát được dễ dàng hơn). – GV giới thiệu về hoạt động: *Cô và các em cùng tham gia hoạt động đọc to – nghe chung về một câu chuyện rất thú vị. Các em có thích không?*

1. Hoạt động trước khi đọc – GV giới thiệu cuốn sách và cho HS quan sát trang sách đầu tiên. (GV lưu ý đưa sách về phía HS để các em có thể nhìn rõ trang sách đầu tiên). – GV đặt câu hỏi và hướng dẫn HS trả lời một số câu hỏi về bìa sách:

- *Tranh vẽ ai? (bạn gái)*
- *Bạn đang làm gì? (đang vẽ tranh)* – GV giới thiệu tên câu chuyện và tác giả, họa sĩ của câu chuyện *Bé Mon tập vẽ.*

2. Hoạt động trong khi đọc – GV đọc chậm, rõ ràng, diễn cảm kết hợp với ngôn ngữ cơ thể từng câu trong bài, vừa đọc, vừa chỉ vào tranh để HS nghe và nhìn (mỗi trang đọc 2 lần). – Trong khi đọc cho HS nghe, GV kết hợp cho HS nhắc lại một số câu, từ, hỏi một số câu hỏi phỏng đoán hoặc câu hỏi về nội dung đã nghe. Ví dụ như: Trang 3 – 4: HS nhắc lại đồng thanh, cá nhân từ ngữ “bàn tay mẹ, bàn tay cha, bẻ ngô, mua, cuốc đất, chặt củi”, trả lời câu hỏi: “Bàn tay mẹ làm gì? Bàn tay cha làm gì?”. Trang 7 – 8: HS nhắc lại đồng thanh, cá nhân từ ngữ “bàn tay ông, bàn tay bà, cắt lá, làm đồ chơi, dệt vải, ôm bé”, trả lời câu hỏi: “Bàn tay ông làm gì? Bàn tay bà làm gì?”. Trang 9 – 10 – 11: HS nhắc lại cá nhân, đồng thanh từ ngữ “bàn tay chị, bàn tay Mon, thêu váy, vẽ tranh, quét nhà”, trả lời câu hỏi: “Bàn tay chị làm gì? Bàn tay Mon làm gì?”.

3. Hoạt động sau khi đọc GV đặt câu hỏi để HS trả lời về nội dung đã nghe:

- *Câu chuyện có những nhân vật nào?*
- *Cha, mẹ Mon làm gì?*
- *Ông, bà Mon làm gì?*
- *Chị và Mon làm gì?*

C. VẬN DỤNG, TRẢI NGHIỆM HĐ 7: Kể lại câu chuyện đã nghe – GV hướng dẫn HS kể lại câu chuyện theo cặp hoặc nhóm: mỗi HS có thể kể nội dung 1 – 2 trang, mỗi trang có thể diễn đạt bằng 1 – 2 câu theo cách hiểu của các em. – Dựa vào tranh, thi kể câu chuyện theo cặp hoặc nhóm trước lớp. – GV mời HS chia sẻ sau khi đọc bằng cách trả lời một số câu hỏi:

- Em nhớ nhất/thích nhất nhân vật nào?
- Em sẽ làm gì ở nhà?

TIẾT 3

A. KHỞI ĐỘNG, KẾT NỐI HĐ 9: Chơi trò Đố bạn chữ gì? – GV cho mỗi nhóm HS một số thẻ chữ: a, b, c, d, đ, e, ê; một số thẻ dấu sắc, dấu huyền, dấu hỏi, dấu ngã, dấu nặng. – HS chơi trong nhóm 3: mỗi em nhặt một thẻ chữ rồi đọc to chữ trên thẻ 3 lần. – GV giơ từng thẻ chữ e, ê và thẻ dấu nặng lên đọc 3 lần và cho 2 – 3 HS đọc lại để giới thiệu các chữ và dấu cần tô trong bài này.

B. KHÁM PHÁ, LUYỆN TẬP HĐ 10: Tập viết chữ trên bảng con – GV hướng dẫn HS lấy bảng, phấn để lên mặt bàn ngay ngắn. – GV hướng dẫn HS tập viết chữ e, ê theo quy trình sau:

- GV cầm phấn viết mẫu lên không trung.
- GV cầm phấn viết mẫu lên bảng con 2 lần: lần 1 – viết chậm chữ e, vừa viết vừa nói “chữ e”; lần 2 – viết chậm chữ e, nhấn mạnh điểm đặt phấn và điểm kết thúc của từng nét (GV hướng dẫn tương tự với chữ ê). *Lưu ý: Chưa cần dạy HS về ô li và dòng kẻ, chủ yếu hướng dẫn các em hình dung ra cách viết từng con chữ.*

HĐ 11: Tô chữ cái, tô từ ngữ dưới tranh (dùng vở Em tập tô) – GV hướng dẫn HS điểm đặt bút để tô từng chữ và dấu, tô xong chữ này mới đến chữ tiếp theo (từng dòng chữ e, ê, dấu nặng):

- Tô chữ chữ e: điểm đặt bút, tô nét cong từ điểm đặt bút, rê bút lên trên rồi tô nét cong trái theo phác nét.
- Tô chữ ê: điểm đặt bút, tô giống như tô chữ e, tô dấu mũ.
- Viết dấu nặng: điểm đặt bút rồi viết dấu chấm.
- Viết bảng: chữ e, ê, dấu nặng.
- Nghe GV giới thiệu tranh: chỉ vào tranh và nói: *Đây là hạt dẻ*. – HS chỉ vào tranh và nhắc lại câu này 3 lần. – Tô từ dẻ trên thẻ từ: tô chữ e sau chữ d và dưới dấu hỏi. – Nghe GV giới thiệu tranh: chỉ vào tranh và nói *Đây là con dê*. – HS chỉ vào tranh và nhắc lại câu này 3 lần. – Tô từ dê trên thẻ từ: tô chữ ê sau chữ d. – HS bình chọn bài tô đẹp trong nhóm.

C. VẬN DỤNG, TRẢI NGHIỆM HĐ 12: Vẽ hình, tô từ ngữ dưới tranh (dùng vở Em tập tô) – Nghe GV giới thiệu tranh, chỉ vào tranh và nói *Đây là em bé*. – HS tô tranh em bé theo nét phác thảo và vẽ thêm một số chi tiết của em bé để tranh nhiều chi tiết hơn (hoạt động tự chọn để phân hoá). – Tô từ bé: tô lần lượt chữ chữ e ở tiếng em và tiếng bé. – HS vẽ thêm và tô màu để hoàn thiện bức tranh. **HĐ 13: Chuẩn bị đồ dùng học tập cho ngày hôm sau** – Nghe GV hướng dẫn xếp đồ dùng học tập cho ngày học tiếp theo: nhìn GV làm mẫu: xếp bút, thước kẻ, phấn vào hộp bút; xếp vở, bảng con, hộp bút và cặp sách. – Từng HS tự xếp đồ dùng học tập cho buổi học sau. – GV cho HS vận động và hát theo 4 câu đầu bài *Em là bông hồng nhỏ* rồi ra về.

Để tải các bài còn lại hoặc các giáo án khác bạn có thể vào kênh youtube:

<https://www.youtube.com/GiaoducHT>

Hoặc: <https://www.hoanghaiht.io.vn/>

Hoặc nhắn tin qua zalo: 0989774479